

TIẾNG ANH 9

WORD FORM

UNIT 8

_____ : hoạt động nhân dịp lễ kỷ niệm	Celebrate: ăn mừng lễ, kỷ niệm	_____ : nổi tiếng	
_____ : sự trang trí _____ : chuyên viên trang trí	Decorate: trang trí		
Charity: việc từ thiện		_____ : thuộc về việc từ thiện	_____ : rộng lượng
Joy: niềm vui		_____ : vui mừng	_____ : vui mừng
_____ : sự hào phóng, rộng lượng		Generous: hào phóng, rộng lượng	_____ : một cách hào phóng, rộng lượng
_____ : sự chuẩn bị	Prepare: chuẩn bị		
_____ : sự hài lòng	Satisfy: làm hài lòng, thỏa mãn	_____ : được hài lòng _____ : làm hài lòng	